

Số: **101/2017/QĐST- HNGĐ**

Quy hợp, ngày 13 tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 96 /2017/TLST/HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Anh L T M, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn 3, xã T Ph, huyện Q P, tỉnh N A.

Bị đơn: Chị Tr T T B, sinh năm 1986

Địa chỉ: Khối H X, thị trấn Q H, huyện Q H, tỉnh N A.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2017 .

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh L T M và chị Tr T T B

2. Sự thỏa thuận của các bên đương sự cụ thể như sau:

+**Về con chung:** Giao L TrTU, sinh ngày 21/01/2013 cho chị Tr T T B trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh L T M Bên không trực tiếp nuôi con còn quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

+**Về tài sản chung:** Anh LTM và chị Tr TTB thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+**Về án phí:** Anh LTM và chị TrTTB thỏa thuận anh LTM chịu án phí DSST là 150.000,đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng). Được khấu trừ trong số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000,đ (Ba trăm ngàn đồng). Trả lại cho anh LTM số tiền 150.000,đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng), theo biên lai thu số 0000105 ngày 16/6/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Q H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Cao Thị Nghệ